

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	470.21 ↓	-2.66	-0.56%
KLGD (triệu ck)	95.48 ↑	7.39	8.39%
GTGD (tỷ đồng)	1,017.67 ↑	0.00	0.00%
Tổng cung (triệu ck)	102.56 ↓	-28.71	-21.87%
Tổng cầu (triệu ck)	116.32 ↓	-73.94	-38.86%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	6.74 ↑	2.77	69.68%
KL bán (triệu ck)	5.26 ↑	0.92	21.28%
Giá trị mua (tỷ đồng)	305.14 ↑	196.73	181.48%
Giá trị bán (tỷ đồng)	277.47 ↑	169.17	156.20%

Sáng 26/4 tại Hà Nội, Bộ Chính trị, Ban chấp hành Trung ương Đảng họp cho ý kiến về một số vấn đề kinh tế xã hội 4 tháng đầu năm 2012. Bộ Chính Trị đặt mục tiêu tiếp tục kiềm chế lạm phát năm 2012 ở mức 8 đến 9%, ổn định kinh tế vĩ mô trên cơ sở thực hiện chính sách tài khóa, tiền tệ thận trọng, chủ động, linh hoạt, kết hợp hài hòa chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa.

Báo cáo kết quả kinh doanh quý I của các doanh nghiệp niêm yết đang dần được hé lộ, qua đó cho thấy kết quả kinh doanh tích cực tiếp tục xuất hiện trên nhiều mã cổ phiếu bluechips, đồng thời thể hiện ngày càng rõ nét xu hướng tăng cường chi trả cổ tức bằng tiền mặt của các doanh nghiệp làm ăn có lãi. Một số cổ phiếu vốn hóa lớn công bố KQKD khả quan như: VIC: Quý I công ty mẹ lãi gần 843 tỷ đồng, tăng mạnh so với cùng kỳ do có doanh thu từ việc chuyển nhượng tháp B Vincom Center, Hà Nội cho Techcombank; VNM: Quý 1, lãi ròng hợp nhất 1,270 tỷ đồng, EPS 2,286 đồng... Bên cạnh đó, nhiều mã cổ phiếu bluechips các lĩnh vực sản xuất, dầu khí, ngân hàng... cũng tiếp tục đạt kết quả tích cực, cụ thể: DPM lãi 961 tỷ đồng quý I, doanh thu thuần quý I đạt 2.613,4 tỷ đồng, tăng mạnh 71,5% so với cùng kỳ và không phải chịu áp lực lãi vay; REE: công ty mẹ quý 1 lãi ròng 266 tỷ đồng, tăng mạnh 64% trong đó doanh thu tài chính đóng góp phần lớn vào kết quả hoạt động kinh doanh...

Như chúng tôi đã nhận định trước đó, phiên giao dịch hôm nay thị trường đã có sự thoái lui trước ngưỡng kháng cự mạnh 480 điểm với VN-index và 80 điểm với HNX-Index. Điểm đáng chú ý trong giao dịch phiên hôm nay chính là sự khác biệt mức giảm giữa chỉ số hai sàn. Một trong những nguyên nhân tạo nên sự khác biệt này là do dòng tiền trên thị trường có sự phân bổ lại của khi báo cáo KQKD quý I đang dần hé lộ mà theo đó, chỉ số VN-index đang nhận được sự hỗ trợ khi giá các cổ phiếu vốn hóa lớn và nhiều bluechips có diễn biến tích cực nhờ vào KQKD khả quan vừa được công bố. Về mặt kỹ thuật, trạng thái dao động của chỉ số VN-Index có thể con tiếp diễn trong khoảng 440 – 480 điểm, tương ứng trên HNX-index là khoảng 74 - 80 điểm. Mặc dù vậy, nếu thanh khoản tiếp tục giảm và chỉ số hai sàn giảm thêm khoảng 2% nữa thì một dạng mô hình 2 đỉnh nhỏ sẽ được tạo thành, và khi đó sẽ có nguy cơ xuất hiện một số phiên giảm mạnh. NĐT tạm thời chưa nên tham gia mạnh vào thị trường trừ khi thanh khoản có sự cải thiện trở lại đáng kể.

Công Ty CPCK Dầu khí
18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội
ĐT: (84-4) 39343888
Fax: 393439999

HNX:

Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	78.74	↓ -0.81	-1.02%
KLGD (triệu ck)	75.05	↓ -10.08	-11.84%
GTGD (tỷ đồng)	776.66	↓ -70.22	-8.29%
Tổng cung (triệu ck)	125.38	↓ -2.49	-1.95%
Tổng cầu (triệu ck)	100.54	↓ -17.95	-15.15%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.82	↑ 0.17	10.08%
KL bán (triệu ck)	0.48	↓ -0.13	-21.49%
Giá trị mua (tỷ đồng)	25.17	↑ 3.51	16.23%
Giá trị bán (tỷ đồng)	6.28	↑ 1.30	26.03%



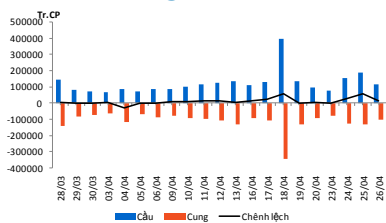
Đồ thị HNX-Index.

Trạng thái của HNX-Index đang là dao động trong khoảng 74 – 80 điểm. Đối với mô hình trong ngắn hạn, HNX-Index vẫn còn một khả năng khi đang nằm trong vùng tích lũy ở hỗ trợ 77 điểm. Các tín hiệu kỹ thuật đều thể hiện dòng tiền tham gia vào HNX-Index đang yếu dần: Thanh khoản trên đà giảm, công cụ dòng tiền MFI cũng có xu hướng giảm dần khi tạo phân kỳ âm... Một tương quan giữa giá và khối lượng cho thấy rằng nếu dòng tiền vào suy yếu nhưng HNX-Index không giảm mạnh thì đó lại là tín hiệu tích cực, cho thấy tâm lý bên bán rất ổn định và không bán tháo giá thấp. Tuy nhiên nếu trong những phiên sắp tới chỉ số này phá vỡ 77 điểm thì đích đến tiếp theo sẽ là 74 điểm, và có khả năng tiềm ẩn những phiên giảm mạnh.

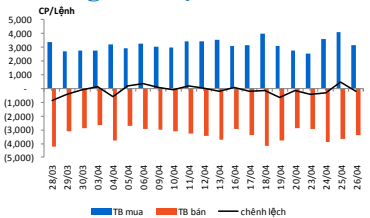
HNX-Index có khả năng tiếp tục dao động – suy giảm nhẹ trong ngắn hạn. Tuy nhiên, trong trường hợp xấu, nếu HNX-Index giảm phá vỡ hỗ trợ 77 điểm thì nguy cơ giảm về vùng 74 điểm sẽ tương đối cao. NĐT tạm thời chưa nên tham gia vào thị trường.

HSX:

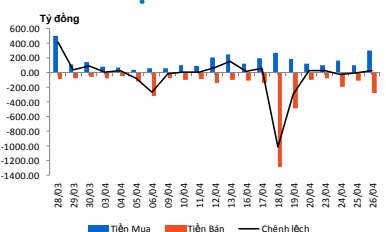
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



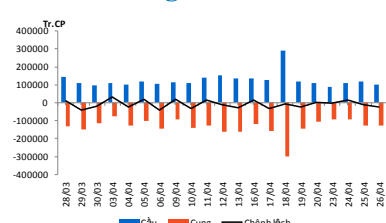
Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

Sau 15 phút mở cửa, VN-Index giảm 0.05 điểm, tương ứng 0.01% xuống 472.82 điểm. Số lượng cổ phiếu giảm chiếm ưu thế, trong đó có các mã chủ chốt như BVH, MSN, CTG, EIB, HAG, VCB, REE, HPG... Sang đợt khớp lệnh liên tục, thị trường cũng không có gì khởi sắc khi mà phần lớn các cổ phiếu đều chìm trong sắc đỏ. Cuối phiên sáng, toàn sàn có 126 mã tăng giá, 105 mã giảm và 55 mã đứng, trong đó 55 mã tăng trần và 11 mã giảm sàn. Phần lớn các mã vốn hóa lớn tiếp tục giảm giá như BVH, MSN, CTG, EIB, STB, ... Ngược lại có một vài mã tăng nhẹ hỗ trợ cho thị trường như VNM, DPM, VIC, VCB... hỗ trợ VN-Index tăng nhẹ 0.26 điểm, tức 0.05% lên 473.13 điểm. Chỉ số VN-Index tiếp tục xu hướng đi ngang khi khởi đầu phiên chiều. VN-Index đóng cửa ở mức 470.21, giảm 2.66 điểm tức 0.56% so với hôm qua.

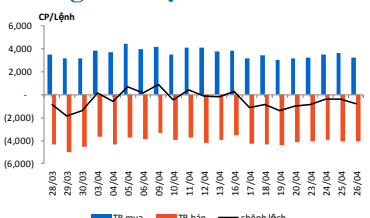
Khối lượng khớp lệnh duy trì ở mức cao đạt 89,707,640 đơn vị, giá trị đạt 1,370.13 tỷ đồng

HNX:

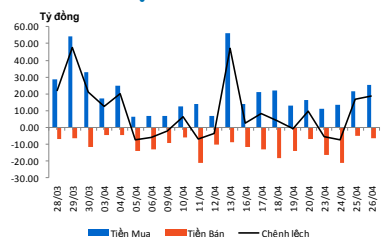
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

Trên sàn Hà Nội, HNX-Index sau khi mở cửa tăng lên 80 điểm sau đó đảo chiều giảm trở lại, ACB, SHB, PVX, SCR, VND, KLS... lần lượt giảm giá. Sang đợt 2, thị trường trở nên ảm đạm hơn sau 10h00, HNX-Index tiếp tục chìm vào sắc đỏ khi số lượng mã giảm lần lượt lấn át các mã tăng có lúc đã rớt xuống dưới mốc 79 điểm. Sự khởi sắc nhẹ cuối buổi sáng giúp thanh khoản vọt lên 49.58 triệu đơn vị, trị giá 510 tỷ đồng. Toàn sàn có 142 mã giảm và 93 mã tăng, tuy nhiên HNX-Index vẫn duy trì mức giảm, với 0.43 điểm, tương ứng 0.54% xuống 79.12 điểm. Cầu trên HNX suy yếu hơn khi mở cửa phiên chiều, hầu hết cổ phiếu đều đóng cửa thấp hơn tham chiếu và cuối giờ sáng, đặc biệt là nhóm chứng khoán, và họ dầu khí. HNX-Index đóng cửa tại 78.74, giảm 0.81 điểm tức 1.02%.

Khối lượng khớp lệnh đạt 69,274,900 đơn vị, giá trị đạt 696.39 tỷ đồng. HBB tiếp tục dẫn đầu giao dịch với hơn 13 triệu đơn vị cổ phiếu

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 9 cổ phiếu tăng giá, 1 cổ phiếu đứng giá và 16 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PCG (tăng 5,88%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PPS (giảm 6,78%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0,64% và tổng khối lượng giao dịch đạt 20,14 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 26/04:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5,400	57,200	↑ 5.88	0.47	14.59	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	6,400	457,600	↓ -3.03	0.37	0.63	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	23,700	1,038,800	↓ -4.05	1.94	1.58	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	16,500	495,200	↓ -6.78	1.53	10.44	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	5,900	6,300	↓ -3.28	0.54	3.26	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây Lấp Dầu khí Sài Gòn	4,300	158,700	↓ -2.27	0.43	N/A	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,300	543,500	↓ -3.08	0.38	0.94	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	16,900	255,500	↓ -2.31	2.96	7.72	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	12,100	74,700	↓ -0.82	0.78	8.71	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	13,600	354,400	↓ -2.86	0.58	6.87	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18,400	45,920	↓ -1.08	1.77	8.64	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,900	9,600	↑ 2.99	0.58	1.84	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	18,000	1,378,700	↓ -1.64	0.79	6.77	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	11,500	4,867,949	↓ -3.36	0.69	1.86	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	35,200	2,817,970	↑ 2.62	1.62	4.28	HSX
16	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	11,100	453,130	↑ 4.72	0.95	8.10	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	15,500	645,060	→ 0.00	0.88	3.82	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	35,800	23,080	↑ 2.29	1.75	5.06	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	6,000	627,860	↓ -4.76	0.59	4.65	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	40,900	147,350	↓ -0.24	1.38	8.04	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	15,000	3,155,370	↑ 1.35	1.32	18.99	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,200	1,238,640	↓ -3.70	0.53	47.27	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7,200	619,080	↑ 4.35	0.69	4.80	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7,100	351,190	↑ 4.41	0.64	3.70	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	11,500	224,260	↓ -3.36	0.87	3.45	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	6,900	99,960	↑ 1.47	0.63	4.54	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
30	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai -Bến Đình	4,400	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
31	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
DPM	34,300	35,200	2.62	100,969,707
LCG	12,900	13,300	3.10	61,902,150
SSI	23,300	22,800	-2.15	50,608,244
PVF	14,800	15,000	1.35	47,427,521
SAM	9,300	9,700	4.30	46,625,546

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
HBB	7,000	7,100	1.43	95,685
SCR	16,500	16,400	-0.61	65,377
PVX	11,900	11,500	-3.36	56,399
SHB	11,400	11,100	-2.63	50,120
VND	13,000	12,600	-3.08	36,889

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VKP	800	900	100	12.50
BAS	1,200	1,300	100	8.33
FDG	12,100	12,700	600	4.96
DRC	42,500	44,600	2,100	4.94
VSC	32,400	34,000	1,600	4.94

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
TCT	67,400	72,100	4,700	6.97
LCS	18,700	20,000	1,300	6.95
CSC	14,400	15,400	1,000	6.94
CAP	32,800	35,000	2,200	6.71
HAD	28,400	30,300	1,900	6.69

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SFI	20,500	19,500	-1,000	-4.88
PAC	24,800	23,600	-1,200	-4.84
TAC	39,500	37,600	-1,900	-4.81
PTL	6,300	6,000	-300	-4.76
PDN	25,200	24,000	-1,200	-4.76

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VDL	35,800	33,300	-2,500	-6.98
PTM	8,600	8,000	-600	-6.98
VC3	23,300	21,700	-1,600	-6.87
PPS	17,700	16,500	-1,200	-6.78
TET	19,200	17,900	-1,300	-6.77

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
VIC	183,063	VIC	185,970
DPM	25,376	DPM	30,534
HPG	10,770	PHR	10,095
VCB	7,083	BVH	8,540
KDC	7,037	CTG	3,388

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
KLS	7,407	SCR	1,258
PVS	4,529	BVS	1,119
SHB	3,412	PVS	928
PGS	3,225	AVS	389
VCG	2,468	PVI	369

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888

CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ



PSI

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339